

Bản án số: 18/2023/HS-PT

Ngày 24-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chu Long Kiêm

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Tuệ

Bà Nguyễn Thị Minh Thùy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 45/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Triệu Thị Ngọc L do có kháng cáo của bị cáo Triệu Thị Ngọc L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 28-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Bị cáo có kháng cáo: Triệu Thị Ngọc L, sinh ngày 04 tháng 4 năm 1994 tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số O, đường T, phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Minh A (đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có chồng là Nguyễn Trung H và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị xử lý hành chính, xử lý kỷ luật.

Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 bị cáo, 03 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 05 ngày 28/11/2022 tại khu vực đường 37m, KĐT P, phường H, TP L, tổ Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Triệu Thị Ngọc L có hành vi nhận bán số lô đề tư nhân qua điện thoại di động. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A52S 5G lắp sim số thuê bao 0583.208.252.

Tại cơ quan điều tra Triệu Thị Ngọc L khai nhận: Ngày 28/11/2022 Triệu Thị Ngọc L sử dụng điện thoại di động nhận số lô, đề qua tin nhắn cho những đối tượng sau: Chủ Thị C; Nguyễn Thị Ch; Nguyễn Thị L; Nguyễn Thị H; Đoàn Thu S và người phụ nữ trên Th (không rõ lai lịch). Triệu Thị Ngọc L sau khi nhận số lô, đề cho khách thì tổng hợp lại chuyển số lô đề qua tin nhắn đến số điện thoại 0326.388.378 cho một người phụ nữ tên C (không rõ lai lịch). Căn cứ kết quả mở thưởng của xổ số kiến thiết Miền Bắc hàng ngày, Triệu Thị Ngọc L so sánh các số lô, đề của người mua xem có trúng thưởng hay không rồi thanh toán tiền vào ngày hôm sau.

Quá trình điều tra đã xác định hành vi tổ chức đánh bạc, đánh bạc của các bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án như sau:

Hành vi tổ chức đánh bạc của bị cáo Triệu Thị Ngọc L:

Ngày 28/11/2022 Triệu Thị Ngọc L sử dụng số điện thoại 0853.208.525 để nhận số lô, đề của các bị cáo và những đối tượng liên quan như sau:

Đối với Nguyễn Thị L: Đề hai số, ba số và lô xiên Triệu Thị Ngọc L tính với Nguyễn Thị L giá 750đ/1 điểm; Số lô Triệu Thị Ngọc L tính với Nguyễn Thị L giá 21.800đ/1 điểm. Triệu Thị Ngọc L nhận của Nguyễn Thị L 16.998 điểm đề hai số; 385 điểm đề ba số; 60 điểm lô xiên 2; 100 điểm lô xiên 3; 60 điểm lô xiên 4 và 1.531 điểm số lô tương ứng số tiền Triệu Thị Ngọc L nhận của Nguyễn Thị L là 46.578.050đ (bốn mươi sáu triệu năm trăm bảy mươi tám nghìn không trăm năm mươi đồng).

Đối với Chủ Thị C: Số lô Triệu Thị Ngọc L tính với Chủ Thị C giá 21.800đ/1 điểm. Triệu Thị Ngọc L nhận của Chủ Thị C 500 điểm số lô tương ứng số tiền Triệu Thị Ngọc L nhận của Chủ Thị C là 10.900.000đ (mười triệu chín trăm nghìn đồng).

Đối với Nguyễn Thị Ch: Đề hai số Triệu Thị Ngọc L tính với Nguyễn Thị Ch giá 730đ/1 điểm; Số lô Triệu Thị Ngọc L tính với Nguyễn Thị Ch giá 21.700đ/1 điểm. Triệu Thị Ngọc L nhận của Nguyễn Thị Ch 3.480 điểm đề hai số; 235 điểm số lô tương ứng số tiền Triệu Thị Ngọc L nhận của Nguyễn Thị Ch là 7.605.100đ (bảy triệu sáu trăm linh năm nghìn một trăm đồng).

Đối với Nguyễn Thị H: Đề hai số Triệu Thị Ngọc L tính với Nguyễn Thị H giá 720đ/1 điểm; Số lô Triệu Thị Ngọc L tính với Nguyễn Thị H giá 21.700đ/1 điểm. Triệu Thị Ngọc L nhận của Nguyễn Thị H 2.400 điểm đề hai số và 100 điểm lô tương ứng số tiền Triệu Thị Ngọc L nhận của Nguyễn Thị H là 3.898.000đ (ba triệu tám trăm chín mươi tám nghìn đồng).

Đối với Đoàn Thu S: Đề hai số, ba số và lô xiên Triệu Thị Ngọc L tính với Đoàn Thu S giá 730đ/1 điểm; Số lô Triệu Thị Ngọc L tính với Đoàn Thu S giá 21.800đ/1 điểm. Triệu Thị Ngọc L nhận của Đoàn Thu S 697 điểm đề hai số; 235 điểm đề ba số; 40 điểm lô xiên 3 và 49 điểm số lô tương ứng số tiền Triệu Thị Ngọc L nhận của Đoàn Thu S là 1.777.760đ (một triệu bảy trăm bảy mươi bảy nghìn bảy trăm sáu mươi đồng).

Đối với người phụ nữ tên Thủy không quen biết: Đề hai số, ba số và lô xiên Triệu Thị Ngọc L tính với Thủy giá 720đ/1 điểm; Số lô Triệu Thị Ngọc L

tính với Thủy giá 21.700đ/1 điểm. Triệu Thị Ngọc L nhận của người phụ nữ tên Thủy với 14.000 điểm đề hai số; 5.000 điểm đề ba số; 15.000 điểm lô xiên 2; 4.500 điểm số lô tương ứng số tiền Triệu Thị Ngọc L nhận của người phụ nữ tên Thủy là 122.130.000đ (một trăm hai mươi hai triệu một trăm ba mươi nghìn đồng).

Sau khi tổng hợp các số lô đề trên: Triệu Thị Ngọc L chuyển toàn bộ số lô, đề cho người con gái tên Châu sử dụng số điện thoại 0326388378, Triệu Thị Ngọc L đã chuyển tin nhắn 5.000.000 đồng đề 3 số; 15.000.000 đồng lô xiên. Tổng số 20.000.000 đồng, trong lúc bị cáo Triệu Thị Ngọc L đang rà soát số lô đề để tiếp tục chuyển cho C thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Triệu Thị Ngọc L chưa nhận tiền từ những người trên và cũng chưa chuyển tiền cho đối tượng C, việc thanh toán chia lợi nhuận sẽ thực hiện trong ngày hôm sau.

Tổng số tiền đánh bạc của Triệu Thị Ngọc L ngày 28/11/2022 là 192.888.910 đồng (một trăm chín mươi hai triệu tám trăm tám mươi tám nghìn chín trăm mười đồng).

Thời điểm phát hiện hành vi Đánh bạc của Triệu Thị Ngọc L trước khi mở thưởng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc ngày 28/11/2022 nên không tính thưởng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 28-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Triệu Thị Ngọc L phạm tội Tổ chức đánh bạc. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, 58, 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Triệu Thị Ngọc L 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội Tổ chức đánh bạc. Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với 03 bị cáo khác và tuyên về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong thời hạn luật định, bị cáo Triệu Thị Ngọc L kháng cáo xin giảm hình phạt tù được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Triệu Thị Ngọc L giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Bản án sơ thẩm kết án bị cáo Triệu Thị Ngọc L về tội Tổ chức đánh bạc là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như đã xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp 01 đơn trình bày có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo đã nộp 50.000.000 đồng tiền tạm ứng số tiền truy thu; 01 Huân chương kháng chiến hạng Nhì của bà Hoàng Thị B (bà nội); 01 Huân chương kháng chiến hạng Hai của ông Nguyễn Đức T (ông nội); 01 Huân chương lao động hạng Ba của ông Nguyễn Mạnh T (bố chồng); 01 hồ sơ khám chữa bệnh ung thư tuyến giáp của bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới mà bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đối chiếu với

các quy định của pháp luật về án treo, bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Triệu Thị Ngọc L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân đúng như nội dung của Bản án sơ thẩm. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Triệu Thị Ngọc L về tội Tổ chức đánh bạc theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan.

[2] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo, thấy rằng:

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét về nhân thân, tính chất, mức độ hành vi phạm tội và áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo với mức án 24 tháng tù là phù hợp với quy định của pháp luật. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã cung cấp thêm các tài liệu, chứng cứ gồm có: 01 đơn xin trình bày bản thân bị cáo tại địa phương luôn chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của pháp luật, tích cực tham gia đầy đủ các hoạt động thiện nguyện, hằng năm gia đình được công nhận là gia đình văn hóa có xác nhận của Khối trưởng và của Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L; 01 bộ hồ sơ khám chữa bệnh ghi nhận bị cáo Triệu Thị Ngọc L mắc bệnh ung thư tuyến giáp, sau khi phẫu thuật tại bệnh viện K và điều trị tại Viện Y học phóng xạ và Ung bướu Quân đội, hiện vẫn đang triệu trị thuốc nội tiết theo đơn ngoại trú; 01 Huân chương kháng chiến hạng Nhì của bà Hoàng Thị B là bà nội của bị cáo; ông nội bị cáo là Nguyễn Đức T được Nhà nước Huân chương kháng chiến hạng Nhì, Huy chương chiến thắng hạng Hai; bố chồng bị cáo là ông Nguyễn Mạnh T có 01 Huy chương lao động hạng Ba; sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo Triệu Thị Ngọc L cũng đã nộp một phần tiền truy thu là 50.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới bị cáo được hưởng theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Xét thấy, bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trong thời gian tại ngoại vừa qua không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật; có khả năng tự cải tạo, bản thân bị cáo bị mắc bệnh ung thư, đang nuôi 02 con nhỏ. Có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[5] Về biện pháp tư pháp, bị cáo đã nộp 50.000.000 đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, nên cần xác nhận. Bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 72.130.000 đồng.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn phù hợp với nhận định trên nên cần chấp nhận.

[7] Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Triệu Thị Ngọc L; sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2023/HS-ST ngày 28-4-2023 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đối với phần hình phạt tù của bị cáo Triệu Thị Ngọc L, cụ thể như sau:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các 17, 58 và khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

1. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Triệu Thị Ngọc L 24 tháng tù, cho hưởng án treo về tội Tổ chức đánh bạc. Thời gian thử thách là 48 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 24-7-2023.

Giao bị cáo Triệu Thị Ngọc L cho Ủy ban nhân dân phường H, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về biện pháp tư pháp: Xác nhận bị cáo đã nộp 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) theo Biên lai thu tiền số AA/2021/0001490 ngày 05-7-2023 tại Chi cục T, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi khấu trừ bị cáo còn phải nộp tiếp số tiền 72.130.000 đồng (bảy mươi hai triệu một trăm ba mươi ngàn đồng) sung ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu Thị Ngọc L không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Sở T tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- PV06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- TAND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCT TP., tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
-
- Lưu: HS; Tòa HS; HCTP, KTNV&THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHỨC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chu Long Kiêm